

Số: /KL-TTT

Quảng Ngãi, ngày tháng 11 năm 2023

## KẾT LUẬN THANH TRA

### **Việc chấp hành pháp luật về nợ đọng xây dựng cơ bản, thu hồi nợ tạm ứng và quyết toán công trình xây dựng trên địa bàn huyện Minh Long, giai đoạn 2020-3/2023**

Thực hiện Kế hoạch thanh tra năm 2023 của Thanh tra tỉnh được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1627/QĐ-UBND ngày 24/11/2022, Chánh Thanh tra tỉnh ban hành Quyết định số 50/QĐ-TTT ngày 27/3/2023 về thanh tra chuyên đề nợ đọng xây dựng cơ bản, tình hình thu hồi nợ tạm ứng và quyết toán công trình xây dựng tại 05 huyện: Mộ Đức, Tư Nghĩa, Nghĩa Hành, Ba Tơ, Minh Long và thị xã Đức Phổ; Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại UBND huyện Minh Long từ ngày 17/4/2023 đến ngày 19/5/2023.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 40/BC-ĐTT ngày 31/7/2023 của Trưởng đoàn thanh tra, Thanh tra tỉnh kết luận thanh tra như sau:

#### **I. KHÁI QUÁT CHUNG**

1. Minh Long là huyện miền núi của tỉnh Quảng Ngãi, cách thành phố Quảng Ngãi 25km về hướng Tây Nam; phía đông giáp huyện Nghĩa Hành, phía tây giáp huyện Sơn Hà, phía nam giáp huyện Ba Tơ, phía Bắc giáp huyện Tư Nghĩa; tổng diện tích tự nhiên là 237,29 km<sup>2</sup>, toàn huyện có 05 xã, 31 thôn, dân số khoảng 19.654 người, gồm có 02 dân tộc là Kinh và H're (*trong đó dân tộc H're chiếm 70,5%*); tình hình kinh tế của người dân chủ yếu làm nông nghiệp (*khoảng 50% trồng cây lâu năm*).

2. Những năm qua, từ nhiều nguồn vốn đầu tư công, UBND huyện đã triển khai nâng cấp cơ sở hạ tầng của huyện, hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, trường học, công trình văn hóa, phúc lợi xã hội, hạ tầng đô thị... tình hình kinh tế - xã hội của huyện đã đạt được kết quả khả quan trên nhiều ngành, lĩnh vực; tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 8,19%/năm; tỷ trọng nông - lâm - ngư nghiệp có xu hướng giảm dần và từng bước tăng tỷ trọng công nghiệp - xây dựng, thương mại - dịch vụ. Một số chỉ tiêu đến năm 2023 đã đạt và vượt so với Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIX đề ra; tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 16,98%; công tác quản lý, quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch và đầu tư kết cấu hạ tầng chính trang đô thị trung tâm huyện ngày càng hoàn thiện góp phần phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

3. Trong giai đoạn 2020 đến tháng 3/2023, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiến hành thanh tra và có Kết luận số 1853/KLTT-SKHĐT ngày 13/9/2021 về việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý, thực hiện các dự án đầu tư; bố trí vốn đối ứng và tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản các công trình thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tại huyện Minh Long (giai đoạn

2016 – 2020); trong đó kết luận UBND huyện phải hoàn trả ngân sách cấp trên do quyết toán vượt tỷ lệ cơ cấu vốn theo quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh với số tiền là 589,3 triệu đồng, tuy nhiên đến nay UBND huyện vẫn chưa thực hiện.

## II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

### 1. Việc phân bổ vốn và xử lý nợ đọng vốn xây dựng cơ bản từ nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/3/2023

#### a) Về tình hình phân bổ vốn đầu tư:

Năm 2020, căn cứ vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 – 2020, UBND huyện phân bổ 132.941 triệu đồng để thực hiện đầu tư;

- Năm 2021, trên cơ sở Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 được Hội đồng nhân dân huyện thông qua tại Nghị quyết số 95/2020/NQ-HĐND ngày 07/12/2020, UBND huyện phân bổ 17,17 tỷ đồng (*bố trí vốn cho 05 công trình chuyển tiếp 2,244 tỷ đồng và 13 công trình khởi công mới 14,926 tỷ đồng*);

- Năm 2022, UBND huyện phân bổ 19,922 tỷ đồng (*bố trí vốn cho 04 công trình đã quyết toán 500 triệu đồng, 14 công trình chuyển tiếp 6,996 tỷ đồng và 18 công trình khởi công mới 12,425 tỷ đồng*);

- Năm 2023, UBND huyện phân bổ 18,517 tỷ đồng (*bố trí vốn cho 15 công trình đã quyết toán 6,065 tỷ đồng, 11 công trình chuyển tiếp 9,452 tỷ đồng và 07 công trình khởi công mới 3 tỷ đồng*).

#### Qua thanh tra thấy:

- UBND huyện chưa bám sát vào kế hoạch vốn UBND tỉnh giao và làm rõ khả năng cân đối, bù đắp nguồn vốn đầu tư công khi phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật Công trình Đường Bờ hữu sông Phước Giang với tổng mức đầu tư là 11,49 tỷ đồng, trong khi kế hoạch vốn tỉnh giao là 10 tỷ đồng, vượt 1,45 tỷ đồng, nên khi thi công hoàn thành và quyết toán công trình (10,065 tỷ đồng), không có nguồn để trả nợ, hiện nay Công trình còn nợ 65 triệu đồng.

- UBND huyện chưa xác định rõ khả năng cân đối vốn đối với nguồn vốn ngân sách huyện khi quyết định chủ trương đầu tư 02 công trình (*Đường bờ tả sông Phước Giang, xã Long Mai<sup>1</sup> có vốn đầu tư là 19,99 tỷ đồng và Công trình Trường tiểu học Thanh An, Hạng mục 06 phòng, tường rào và sân thuộc Chương trình Kiên cố hóa trường lớp học<sup>2</sup> có vốn đầu tư là 3,6 tỷ đồng*) là chưa đúng quy định tại điểm đ khoản 4, điểm c khoản 5 Điều 51 Luật Đầu tư công 2019.

<sup>1</sup> Chủ tịch UBND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 568/QĐ-UBND ngày 18/6/2019 và Quyết định đầu tư số 738/QĐ-UBND ngày 23/7/2019 với tổng mức đầu tư 19,99 tỷ đồng (*vốn ngân sách tỉnh từ nguồn vượt thu 12 tỷ đồng; vốn hợp pháp khác của huyện 7,9 tỷ đồng*), đầu tư giai đoạn 2019 - 2020. Công trình được UBND tỉnh, huyện quyết định giao vốn 13,62 tỷ đồng để khởi công tháng 9/2019, hoàn thành tháng 12/2021 và Chủ tịch UBND huyện phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành tại Quyết định số 746/QĐ-UBND ngày 29/4/2022 với giá trị 18,41 tỷ đồng (*đã thanh toán vốn tỉnh 12 tỷ đồng, vốn huyện 1,62 tỷ đồng*), nợ đọng chưa thanh toán 4,79 tỷ đồng.

<sup>2</sup> Công trình được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án nhóm thực hiện Chương trình kiên cố hóa trường lớp học và Chủ tịch UBND huyện phê duyệt Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật với tổng mức 3,6 tỷ đồng (*vốn Trái*

- UBND huyện chưa ưu tiên bố trí vốn để trả nợ đối với 02 công trình nêu trên mà khởi công mới 18 công trình<sup>3</sup> dẫn đến tổng nợ đọng xây dựng cơ bản của 02 công trình là 4,98 tỷ đồng đến nay chưa có nguồn vốn bố trí kế hoạch để trả nợ là chưa thực hiện đúng theo khoản 2 Điều 4 Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

- UBND huyện quyết định đầu tư 18 công trình cùng một thời điểm dẫn đến thiếu nguồn vốn phân bổ gây phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản 1,3 tỷ đồng/05 công trình<sup>4</sup> là chưa đảm bảo nguyên tắc quản lý đầu tư công tại khoản 4 Điều 12 Luật Đầu tư công 2019, điểm đ khoản 1 Điều 3 Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh.

- UBND huyện không ưu tiên sử dụng nguồn vốn từ tiền sử dụng đất trong năm 2022 để phân bổ vốn đối ứng thực hiện đầu tư các công trình thuộc chương trình MTQG<sup>5</sup> mà thực hiện khởi công mới, giao vốn cho 18 công trình/tổng mức đầu tư 26,5 tỷ đồng dẫn đến nợ đọng vốn đối ứng ngân sách huyện, xã 1,25 tỷ đồng của 23 Công trình thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và Chương trình phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi<sup>6</sup>.

#### **b) Về nợ đọng và xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản:**

Số nợ đọng xây dựng cơ bản vốn ngân sách huyện tính đến ngày 31/12/2019 là 1,65 tỷ đồng/04 công trình (*đã phân bổ ngân sách năm 2020 trả nợ xong*<sup>7</sup>).

Trong năm 2020 và 2021 phát sinh nợ đọng 15,965 tỷ đồng/34 công trình (*trong đó năm 2020 phát sinh nợ đọng 65 triệu đồng/01 công trình và nợ đọng vốn đối ứng ngân sách huyện, xã 2,29 tỷ/21 công trình xây dựng nông thôn mới; năm 2021 nợ đọng vốn cơ cấu ngân sách huyện 13,6 tỷ đồng/12 công trình*). Số nợ đọng phát sinh trong 02 năm này đã được UBND huyện bố trí trả nợ 11,1 tỷ đồng/31 công trình<sup>8</sup>; chưa bố trí trả nợ đọng với kinh phí 4,865 tỷ đồng/03 công

*phiếu chính phủ 2,8 tỷ đồng, vốn ngân sách huyện 0,8 tỷ đồng*), đầu tư giai đoạn 2020 - 2021. Công trình được UBND tỉnh giao vốn 2,8 tỷ đồng, khởi công tháng 12/2020, hoàn thành tháng 10/2021 và Chủ tịch UBND huyện phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành tại Quyết định số 686/QĐ-UBND ngày 25/4/2022 với giá trị được duyệt 3,5 tỷ đồng (*đã thanh toán 2,8 tỷ đồng, chưa thanh toán 0,7 tỷ đồng*). Sau khi quyết toán công trình được bố trí vốn trả nợ vốn đối ứng 0,51 tỷ đồng tại Quyết định số 1155/QĐ-UBND ngày 02/8/2022 của Chủ tịch UBND huyện. Hiện nay còn nợ đọng 190 triệu đồng.

<sup>3</sup> Năm 2021: Khởi công mới 13 công trình/14,9 tỷ đồng; Năm 2022: Khởi công mới 05 công trình/tổng mức 21,6 tỷ đồng.

<sup>4</sup> *Công trình đã quyết toán*: Xây dựng phòng làm việc cho Ban Giám hiệu trường mầm non Ánh Dương (GD1), tổng mức 1,5 tỷ đồng; Nâng cấp, mở rộng trụ sở UBND huyện, hạng mục Hội trường UBND huyện, tổng mức 1,2 tỷ đồng. *Công trình chưa quyết toán*: Nhà văn hóa, sân thể thao thôn Hà Bôi; Nhà văn hóa và sân thể thao thôn 2, tổng mức 1,3 tỷ đồng; Trường MG Long Môn (Hạng mục: Xây dựng mới dãy phòng học, nhà hiệu bộ 04 phòng 2 tầng, nhà để xe giáo viên GD 1: xây mới 02 phòng học), tổng mức 1,5 tỷ đồng.

<sup>5</sup> hướng dẫn về xây dựng dự toán của Bộ Tài chính tại điểm c khoản 2 Điều 14 Thông tư số 61/2021/TT-BTC ngày 26/7/2021, và khoản 3 Điều 51 Luật Đầu tư công 2019

<sup>6</sup> Gồm: 17 công trình nông thôn mới, 06 công trình phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và MN, phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản đối với nguồn vốn đối ứng huyện là 1,25 tỷ đồng (*nông thôn mới 857 triệu đồng; vùng đồng bào DTTS và MN 168 triệu đồng*).

<sup>7</sup> Quyết định số 253/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của UBND huyện về giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020

<sup>8</sup> tại các Quyết định số 1155/QĐ-UBND ngày 02/8/2022 và Quyết định số 2254/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của Chủ tịch UBND huyện về việc phân khai kế hoạch vốn trả nợ các công trình đã quyết toán hoàn thành năm 2022

trình<sup>9</sup>. Đến năm 2022, tổng số nợ đọng phát sinh trên địa bàn huyện là 7,8 tỷ đồng/31 công trình, tăng 28 công trình so với năm 2021.

Tại thời điểm thanh tra có 31 công trình<sup>10</sup> có phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản với kinh phí là 7,829 tỷ đồng (*ngân sách tỉnh 65 triệu đồng; ngân sách huyện, xã 7,763 tỷ đồng*). Trong đó: 13/31 công trình đã phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, với số nợ là 5,958 tỷ đồng (*ngân sách tỉnh 65 triệu đồng, ngân sách huyện 5,893 tỷ đồng*); 18/31 công trình hoàn thành nhưng chưa phê duyệt quyết toán với số nợ là 1,871 tỷ đồng từ nguồn vốn ngân sách huyện.

(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)

### **Qua thanh tra về xử lý nợ đọng cho thấy:**

- UBND huyện đã xây dựng kế hoạch trả nợ cho 03/31 công trình, tuy nhiên chưa xử lý xong phần nợ của 03 công trình này<sup>11</sup>.

- UBND huyện chưa xây dựng phương án và lộ trình thanh toán các khoản nợ đọng xây dựng cơ bản đối với 28/31 công trình<sup>12</sup> còn nợ đọng xây dựng cơ bản.

- Trong năm 2023, mặc dù chưa xử lý dứt điểm nợ đọng đến cuối năm 2022 nhưng UBND huyện phân bổ kế hoạch vốn, quyết định giao vốn để khởi công mới đối với 07 công trình/3 tỷ đồng (*kế hoạch vốn năm 2023*<sup>13</sup>) là chưa đảm bảo nguyên tắc ưu tiên bố trí vốn được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 51 Luật Đầu tư công 2019.

## **2. Việc tạm ứng và thu hồi nợ tạm ứng (trừ chi phí GPMB)**

Qua thanh tra thấy, đến thời điểm 31/3/2023 chưa phát hiện công trình có dư tạm ứng quá hạn phải thu hồi. Kết quả kiểm tra 13 công trình do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển Quỹ đất làm đại diện Chủ đầu tư cho thấy về cơ bản việc tạm ứng và thu hồi nợ tạm ứng đảm bảo đúng quy định tại Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước.

<sup>9</sup> Đường bờ hữu sông Phước Giang (*toàn bộ vốn tỉnh*); Đường bờ tả sông Phước Giang (*công trình vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ*); Trường Tiểu học Thanh An (*công trình vốn TPCP*).

<sup>10</sup> 01 công trình sử dụng toàn bộ ngân sách tỉnh; 01 công trình sử dụng cơ cấu vốn tỉnh, huyện; 05 công trình sử dụng vốn ngân sách huyện; 24 công trình thuộc chương trình Kiên cố hóa trường lớp học, MTQG nông thôn mới, MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

<sup>11</sup> + Công trình Đường Bờ hữu sông Phước Giang sử dụng toàn bộ nguồn vốn ngân sách tỉnh: hiện nay số chưa thanh toán 65 triệu đồng thuộc vốn ngân sách tỉnh; UBND huyện đã có Báo cáo số 160/BC-UBND ngày 17/4/2023 gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh về đề xuất danh mục dự án trả nợ quyết toán hoàn thành, đến nay chưa được tỉnh bố trí trả nợ.

+ Công trình Đường bờ tả sông Phước Giang, xã Long Mai huyện Minh Long: UBND huyện đã có Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 28/4/2022 về việc lộ trình cam kết xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản trên địa bàn huyện gửi UBND tỉnh.

+ Công trình Trường tiểu học Thanh An, Hạng mục 06 phòng, tường rào và sân thuộc Chương trình Kiên cố hóa trường lớp học: Sau khi quyết toán công trình được bố trí vốn trả nợ vốn đối ứng 0,51 tỷ đồng tại Quyết định số 1155/QĐ-UBND ngày 02/8/2022 của Chủ tịch UBND huyện. Hiện nay còn nợ đọng 190 triệu đồng

<sup>12</sup> 05 công trình sử dụng toàn bộ ngân sách huyện khởi công năm 2022, 23 Công trình thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và Chương trình phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

<sup>13</sup> tại Nghị quyết số 76/NQ-HĐND ngày 23/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện về kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 và Quyết định số 414/QĐ-UBND ngày 24/12/2022 về giao chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2023 ngân sách huyện

### **3. Việc quyết toán dự án hoàn thành** (giai đoạn từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/3/2023)

Theo hồ sơ thể hiện từ năm 01/01/2020 đến 31/3/2023, phòng Tài chính Kế hoạch huyện đã thực hiện thẩm tra, trình UBND huyện phê duyệt quyết toán 105 dự án, tổng giá trị đề nghị quyết toán là 294.934 triệu đồng, tổng giá trị quyết toán là 282.946 triệu đồng, cắt giảm 11.717 triệu đồng (đạt tỷ lệ 3,97% so với số đề nghị quyết toán). Số dự án đã hoàn thành nhưng chưa phê duyệt quyết toán là 17 dự án.

**Qua thanh tra cho thấy:** Có 37 dự án/105 dự án<sup>14</sup> UBND các xã, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện chậm lập báo cáo quyết toán từ 01 đến 18 tháng là không đúng quy định tại Điều 21 Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn nhà nước (*Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo*).

### **4. Về công tác bảo hành công trình**

Qua kiểm tra hồ sơ liên quan đến công tác bảo hành của 13 công trình do Ban Quản lý dự án làm đại diện Chủ đầu tư cho thấy: Thời gian bảo hành và mức tiền bảo hành của các công trình đảm bảo theo đúng hợp đồng và theo quy định tại Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 và Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ.

### **5. Kiểm tra công tác quyết toán vốn đầu tư hoàn thành của 13 công trình do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất làm đại diện Chủ đầu tư:**

Kết quả kiểm tra cho thấy: Chủ đầu tư, tư vấn giám sát và nhà thầu thi công xây lắp đã nghiệm thu, thanh toán, quyết toán tăng giá trị công trình với tổng số tiền **551.169.000 đồng** so với thực tế thi công, cụ thể:

- Do công tác lập dự toán một số hạng mục công việc của 13 công trình không chính xác làm tăng khối lượng một số công việc theo quy định với số tiền 504.897.000 đồng nhưng trong quá trình nghiệm thu các bên không kiểm tra, tính toán khối lượng theo đúng thực tế thi công mà nghiệm thu theo khối lượng dự toán tính tăng dẫn đến thanh toán, quyết toán tăng khối lượng với số tiền 504.897.000 đồng.

- Do Chủ đầu tư đã nghiệm thu, thanh toán, quyết toán tăng các chi phí với tổng số tiền 46.272.000 đồng (*Trong đó: Tư vấn lập thiết kế, dự toán, báo cáo kinh tế kỹ thuật 16.353.000 đồng; chi phí giám sát thi công xây dựng 15.213.000 đồng và chi phí Quản lý dự án 14.706.000 đồng*).

(*Chi tiết tại Phụ lục III kèm theo*)

## **III. KẾT LUẬN, NGUYÊN NHÂN, TRÁCH NHIỆM**

<sup>14</sup> + Năm 2020 có 15/37 dự án chủ đầu tư chậm lập báo cáo quyết toán từ 01 đến 11 tháng. Năm 2021 có 18/37 dự án chủ đầu tư chậm lập báo cáo quyết toán từ 05 đến 18 tháng. Năm 2022 có 4/37 dự án chủ đầu tư chậm lập báo cáo quyết toán từ 01 đến 08 tháng.

## **1. Kết luận:**

### **a) Việc phân bổ vốn và xử lý nợ đọng vốn xây dựng cơ bản từ nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/3/2023:**

- Trong quá trình xây dựng và phân bổ kế hoạch vốn, UBND huyện chưa ưu tiên, tập trung bố trí vốn, làm rõ khả năng huy động, cân đối nguồn vốn, không phân định chi tiết tỷ lệ vốn đối ứng dẫn đến có nhiều dự án hoàn thành nhưng không xác định được nguồn vốn làm phát sinh nợ đọng.

- UBND huyện chưa bố trí kế hoạch vốn để xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản đối với 31 công trình là chưa đảm bảo theo quy định tại Luật Đầu tư công 2019, Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 30/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn vốn đầu tư công. Chưa xây dựng lộ trình trả nợ theo Công văn số 2208/UBND-KTTH ngày 12/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh.

### **b) Việc quyết toán dự án hoàn thành:**

- Phòng Kinh tế Hạ tầng trong quá trình thẩm tra, trình UBND huyện phê duyệt dự toán chưa chính xác làm tăng giá trị dự toán được duyệt; dẫn đến hồ sơ mời thầu của 13 công trình tăng với số tiền khoản 504,8 triệu đồng tại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển Quỹ đất làm đại diện Chủ đầu tư.

- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển Quỹ đất trong quá trình nghiệm thu không kiểm tra tính toán khối lượng theo đúng thực tế thi công, theo hồ sơ thiết kế được duyệt và bản vẽ hoàn công mà nghiệm thu theo khối lượng dự toán tính tăng dẫn đến thanh toán tăng giá trị 13 công trình là 551.169.000 đồng.

- UBND các xã, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển Quỹ đất chậm lập báo cáo quyết toán từ 01 đến 18 tháng là không đúng quy định tại Điều 21 Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn nhà nước đối với 37 dự án.

## **2. Nguyên nhân:**

Các hạn chế sai phạm nêu trên có nhiều nguyên nhân, trong đó do các nguyên nhân chính như sau:

- Do nguồn thu từ tiền sử dụng đất không đạt dự toán nên dẫn đến hụt thu ngân sách, không có vốn để bố trí cho các dự án theo kế hoạch ban đầu. Trong khi đó, nguồn vốn xây dựng cơ bản tập trung của huyện phải bố trí để khởi công mới công trình quan trọng có tính lan tỏa phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của địa phương và ưu tiên bố trí kinh phí cho các xã về đích nông thôn mới đã được UBND tỉnh giao kế hoạch nên dẫn đến chưa xử lý dứt điểm nợ đọng.

- Do năng lực chuyên môn nghiệp vụ của Chủ tịch UBND các xã; Thủ trưởng các phòng: Tài chính – Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển Quỹ đất huyện còn hạn chế, dẫn đến việc tham mưu đôi lúc chưa kịp thời, còn để xảy ra sai sót trong lĩnh vực đầu tư công và lĩnh vực xây dựng cơ bản theo đúng quy định của pháp luật.

### 3. Trách nhiệm:

a) Trách nhiệm của UBND huyện, trong đó Chủ tịch UBND huyện là người đứng đầu chịu trách nhiệm về các nội dung sai sót trong quá trình lập, tham mưu HĐND huyện phân bổ, quyết định giao kế hoạch vốn đầu tư công, bố trí kế hoạch vốn để xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản.

b) Phòng Tài chính - Kế hoạch chịu trách nhiệm chính đối với việc để xảy ra sai sót trong công tác tham mưu lập kế hoạch đầu tư công, phân bổ, bố trí kế hoạch vốn để xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản.

c) Phòng Kinh tế và Hạ tầng chịu trách nhiệm trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ trong quá trình thẩm định, trình phê duyệt hồ sơ dự toán làm tăng giá trị dự toán được duyệt với số tiền 504.897.000 đồng.

d) Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển Quỹ đất huyện chịu trách nhiệm trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ trong quá trình lập hồ sơ dự toán, nghiệm thu, thanh toán và lập quyết toán tăng khối lượng 13 công trình qua thanh tra với số tiền 551.169.000 đồng.

e) UBND các xã, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển Quỹ đất huyện chịu trách nhiệm trực tiếp đối với vi phạm trong công tác chậm quyết toán dự án hoàn thành đối với 37 công trình thực hiện từ năm 2020-3/2023

f) UBND các xã chịu trách nhiệm trong việc chậm lập báo cáo quyết toán, để xảy ra nợ đọng của 23 Công trình thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và Chương trình phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi do UBND xã làm Chủ đầu tư với số tiền 1,025 tỷ đồng.

*(Trách nhiệm cụ thể tại Phụ lục IV kèm theo)*

### IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Trong quá trình thanh tra, Chánh Thanh tra tỉnh đã ban hành 13 quyết định để thu hồi vào ngân sách nhà nước số tiền sai phạm phát hiện qua thanh tra là **551.169.000 đồng** (nộp thông qua Tài khoản tạm giữ của Thanh tra tỉnh tại Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi). Đến nay, các đơn vị đã thực hiện nộp đầy đủ số tiền này vào Tài khoản tạm giữ của Thanh tra tỉnh tại Kho bạc nhà nước Quảng Ngãi.

### V. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Căn cứ Điều 118 Luật Thanh tra năm 2022 và các quy định của pháp luật có liên quan; xét tính chất và mức độ sai phạm, Chánh Thanh tra tỉnh kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh:

**1. Yêu cầu Chủ tịch UBND huyện Minh Long triển khai thực hiện các nội dung sau:**

1.1. Chỉ đạo Trưởng Kinh tế - Hạ tầng chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư rà soát lại các sai phạm của các nhà thầu đối với 13 công trình tại Phụ lục III Kết luận thanh tra này, nếu còn thời hiệu xử lý vi phạm hành chính thì lập biên bản vi phạm hành chính và tham mưu Chủ tịch UBND huyện xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng.

1.2. Chỉ đạo Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch và Chủ tịch UBND các xã xây dựng kế hoạch lộ trình trả nợ theo đúng tinh thần chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 2208/UBND-KTTH ngày 12/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh.

1.3. Chỉ đạo Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch, các phòng, ban thuộc huyện và UBND các xã chấn chỉnh, chấm dứt các sai phạm trong công tác lập, phân bổ kế hoạch đầu tư công hàng năm đúng quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành.

1.4. Trong công tác quản lý đầu tư và xây dựng, chỉ đạo việc hắc phục:

- Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng chú trọng kiểm soát chặt chẽ phạm vi, quy mô của dự án đầu tư theo đúng mục tiêu đã phê duyệt. Tăng cường công tác thẩm định dự án, thiết kế - dự toán, nhất là thẩm định về tính chính xác khối lượng và các chi phí của dự toán công trình.

- Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch chú trọng thẩm tra tính chính xác các chi phí xây lắp, chi phí khác trong quyết toán dự án hoàn thành; tham mưu UBND huyện xem xét không tiếp tục giao chủ đầu tư các công trình tiếp theo đối với những đơn vị không chấp hành tốt công tác quyết toán dự án hoàn thành.

- Các chủ đầu tư: (1) Chấp hành đúng các quy định hiện hành về trình tự, thủ tục đầu tư dự án, ký kết hợp đồng và nghiệm thu, thanh, quyết toán, nhất là việc quyết toán chi phí xây lắp của công trình đảm bảo chính xác, đúng thực tế thi công, không để thất thoát ngân sách nhà nước (2) Tập trung rà soát, báo cáo, xử lý lập hồ sơ báo cáo quyết toán các dự án hoàn thành còn tồn đọng, chưa quyết toán để có biện pháp xử lý dứt điểm.

1.5. Nghiêm túc tổ chức kiểm điểm trách nhiệm của UBND huyện và các nhân Chủ tịch, các Phó Chủ tịch (*qua từng thời kỳ*) về các thiếu sót, vi phạm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; báo cáo kết quả kiểm điểm cho Sở Nội vụ để tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh để xem xét, xử lý trách nhiệm theo thẩm quyền.

Chủ trì họp kiểm điểm trách nhiệm của lãnh đạo các phòng: Tài chính – Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển Quỹ đất huyện, UBND các xã (*qua từng thời kỳ*) về các nội dung thiếu sót, tồn tại, vi phạm nêu trong Kết luận thanh tra để xác định mức độ vi phạm, xử lý trách nhiệm theo quy định.

Đồng thời, chỉ đạo Trưởng các phòng: Tài chính – Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển Quỹ đất huyện, Chủ tịch UBND các xã tổ chức họp kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm đối với công chức, viên chức thuộc quyền quản lý của mình về những vi phạm đã nêu trong Kết luận thanh tra để xem xét mức độ vi phạm, xử lý theo quy định.

**2.** Yêu cầu Chủ tịch UBND huyện Minh Long ban hành kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra này; tổ chức niêm yết công khai Kết luận thanh tra tại trụ sở trong 15 ngày liên tục. Sau 30 ngày kể từ ngày nhận được Kết luận này phải báo cáo kết quả thực hiện (*kèm theo tài liệu, chứng cứ chứng minh*)



cho Thanh tra tỉnh để theo dõi, tổng hợp, kiểm tra, đôn đốc, báo cáo theo quy định.

**3. Giao Trưởng Phòng Nghiệp vụ 2 thực hiện:** Tham mưu việc công khai Kết luận thanh tra; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc về thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định của pháp luật.

Căn cứ Luật Thanh tra năm 2022, Chánh Thanh tra tỉnh kính trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, xử lý kiến nghị và chỉ đạo tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định./.

***Nơi nhận:***

- Thanh tra Chính phủ (báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Vụ 2 và Cục 2 Thanh tra Chính phủ;
- UBKT Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Các sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ;
- UBND huyện Minh Long;
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Văn phòng và các Phòng Nghiệp vụ;
- Lưu: VT, Đoàn thanh tra.

**CHÁNH THANH TRA**

**Phạm Xuân Duệ**